

Cái Bách-xê¹

Bình-nguyên Lộc

Anh Công về Sài Gòn vào có lúc mà số nhơn khẩu ở thủ-đô miền Nam nước Việt được công bố là một triệu rưỡi.

Sau những năm muốn ghé bố ngủ ở các đường hẻm, anh được một người bạn điem chỉ sang một căn phố lá ở xóm X.

Đường tường xóm X ở ngoại ô nào đó đâu. Nó ở ngay trung tâm thành-phố, núp sau lưng những dãy phố gạch sang trọng dựa đại lộ. Nơi đó là một đám đất trống, nguyên trước kia là một chỗ trũng, mùa mưa như mùa nắng quanh năm ú nước, một thứ nước xanh như nước lá bồ ngót. Nơi đó tha hồ cho thủy thảo, cho bèo mọc, cho cá bả trầu sanh sản. Nơi đó là chỗ nương náu cuối cùng của nhái bầu, của ếch-vương trong thành phố.

Mấy năm trước cuộc khởi nghĩa, chủ đất xin phép địa-phương cho đổ rác lên cho đây, rồi phủ lên đó lớp đất. Thế là ông chủ có một đám đất cất nhà giữa châu-thành. Ông chỉ phiền địa-phương không xé đường qua đó, thành ra miếng đất của ông vô dụng.

May thay cho ông chủ, lại xảy ra cuộc loạn ly. Bao nhiêu người dôn về mà không có chỗ ăn nằm. Thôi thì cho chúng nó cất nhà lá. Cho dễ đất, ông nói.

Nhà có ba căn, thấp cỡ cóc nhảy lên mái nhà được và không cần học võ theo lối kiếm-hiệp, cỡ có biến thì nhảy lên nóc nhà trốn dễ như chơi.

Cái nhà cất xa nhà khác chừng năm tấc thôi. Nhưng Công cũng mừng được ở căn bìa, bề gì cũng có cái khoảng không đó, đỡ bớt sự khó chịu bị kẹp giữa hai căn. Nhà lại ở ngoài bìa hàng trăm nhà lá lụp-xụp, lụp-xụp khác, cái nào cũng lùn xùn như đám dân bị bố ngồi bên đường.

Ngày đầu, Công giậm chơn lên mặt đất, nghe nó xèm-xẹp như là đất mặt vũng. Mỗi lần xe điện chạy ngang qua lối đó, ngoài xa kia, thì ly, tách trên bàn anh rung len-ken, y như là nhà có ma nó dòi chén, dòi tách để phá chủ nhà.

Có khi đang đêm trời mưa âm-ĩ, anh nghe chõng tre anh đang nằm lác lay, giao động, toàn thể đám đất rung chuyển như cơn địa-chấn sắp đến. Đó là rác mục đang biến thành đất, gặp mưa nó dễ xuống, lớp đất trên cũng sụp theo.

Những đêm khuya trăng lặng, Công nghe rờ-ràng có tiếng động ở dưới đất, hình như không sâu cho lắm. Chuột hang chằng?

¹ *Laisser-passer* (giấy thông-hành thời Pháp trị)

Dầu sao, anh cũng thấy sướng hơn là ở ngoại ô. Ở ngoại còn khổ vì nhiều việc khác nữa. Ở đây thì hoàn toàn an thân, nếu không có vợ chồng cái anh láng giềng ở căn giữa.

Trời sao lại xui anh Công có một anh láng giềng khó chịu như vậy.

Anh ta không biết làm gì ở đâu, mà cũng đi đúng giờ về đúng khắc như người làm ở sở. Nhưng đó là người không bao giờ nghỉ ngơi, trưa như tối. Hết dõn với bạn ở đâu kéo về, lại cãi lộn với vợ. Rồi hết hai cái đó, lại quay hát máy. Có khi cùng giỡn, cùng cãi lộn, cùng hát máy một lượt.

A, cái sự hát máy này mới thật là một hành hạ lớn nhất trong đời Công. Hễ cứ đúng giờ nghỉ ngơi, từ đúng Ngọ đến ba giờ trưa, từ bảy giờ chiều đến nửa đêm là nó ồng lên như con mẹ điên, thế là thần trí Công bấn loạn, không mong nghĩ gì được.

Có nhiều đêm, Công mới chợp mắt được đâu vài giờ thì bỗng giật mình thức dậy để phải hứng đầy tai những câu hát chướng chết được người.

Anh nghe con vợ nói:

- Thôi mà, để cho xóm giềng người ta ngủ.

Anh chồng nạt giọng :

- Thôi gì, hát giờ này êm tai, ngủ mới sướng chứ ! Vợ cố thì phải rả rả về khuya mới mùi chứ.

Thế là vợng-cổ éo éo tới sáng.

Cái thứ vách lá thì như là không có vách gì hết. Nếu ra ngoài đường mà nằm được, thì Công cũng sẵn lòng đi trốn cái nạn hát máy ấy.

Mỗi lần anh nghe nó khởi sự lên dây thiều rộn-rộ thì ruột gan anh cũng lên theo. Mà lạ, sao nó hát mãi như thế mà không đứt dây thiều lần nào. Công chỉ mong có bao nhiêu đó, để nghỉ lổ tai vài bữa.

Trưa và tối, anh nằm dài, thờ ra : "Thế này thì đến loạn óc mất !" Quả thật, bộ thần-kinh anh bị kích động thái quá. Mỗi lần nghe nó mở máy hát là mỗi lần anh tức, rồi cứ nằm mà đợi giờ này qua giờ kia, toàn thể thần-kinh anh bị căng thẳng trong chờ mong và trong khó chịu. Máy đóng lại cái sập, anh mới nghe nhẹ người, thần-trí mới giãn ra, nhưng anh đã mệt nhoài khó thể dễ giấc ngủ được.

Một hôm, Công yêu cầu anh láng giềng ấy bớt hát, nhất là bớt lúc gần sáng, thì anh ta sùng sộ nói : Nội đây, không ai nói gì, có mình anh là kiếm chuyện thôi. Đời thuở nào mà hát máy gì lại nghe khó chịu. Anh muốn êm tịnh sao không ở xóm nhà giàu, xóm Tây ề !

Công sò ngay, nhưng người kia còn nói nữa, nói nhỏ riêng với vợ bên nhà, nhỏ mà đủ lớn cho Công nghe : "Thứ đồ thực-dân! đồ trưởng-già, người ta hát cho mà nghe, sướng hòng chết mà còn làm bộ hoài. Để tao lát sáng đêm tối ngày coi ai làm gì tao".

Chết chưa ! Bây giờ anh đã hóa thành thực-dân mũi xẹp rồi đó. Và trưởng-giả nữa. Đây là thứ trưởng giả học làm nhà nghèo, đi ở nhà lá đây, và được hân hạnh người ta hát cho nghe !

Nhưng những lời nói xấu ấy không làm anh khổ bằng câu hăm dọa, hát tối ngày sáng đêm. May thay, đó chỉ là câu hăm dọa, vì va cũng phải ngủ chớ thức sáng đêm sao được. Và tối ngày va mắc đi làm. Chỉ có bữa trưa là va hát trọn từ đầu chí cuối.

Con vợ cũng từng đảng. Nó lên dây hoài sao không biết mọi tay. Mỗi lần hát hết đĩa, nó quên, để kim chạy không, còn bị rầy nữa là khác.

Cái bọn này có lẽ là dân quê mới lên. Máy hát lại kêu là giàn hát máy. Và nó mê "giàn hát máy" như trọn đời nó mới thấy lần đầu.

Quả thật Công rất ghét vợ chồng anh láng giềng. Nhiều khi anh mong cho anh chồng thua cò bạc, bán hay cầm máy hát đi. Anh lại mong cho vợ chồng nó đánh lộn, đập bể hết đĩa hát. Đánh lộn thì chúng nó có đánh. Cũng có đập bể đĩa nữa, nhưng mà đĩa ăn cơm. Còn đĩa hát thì hai vợ chồng đồng lòng bảo vệ, y như là hai nước giao chiến với nhau, bằng lòng theo ước-lệ quốc tế, kính trọng những nơi có dấu hiệu Hồng-thập-tự. Có nước tham chiến thua quá còn xâm phạm ước-lệ đó chớ hai vợ chồng này thật là đứng đắn, thành tâm, thật ý.

Có khách trò chuyện với nó, nó cũng hát, không biết để ai nghe. Mạnh người, người nói, mạnh máy, máy la ào ào. Người ta rán nói lớn hơn máy để cho nhau nghe. Công khiếp sợ, bịt tai ôm đầu lại.

Đó là một hạng người chịu sự im lặng không được. Họ thấy rỗng không trong sự yên tĩnh, không biết nghĩ gì hết, nên phải cho máy nó làm ồn để lấp chỗ trống rỗng ấy đi. Không phải họ nghe hát hoài đâu, Công chắc chắn như vậy. Bằng có là có nhiều khi vừa khỏi sự cãi lộn, họ vừa lên dây máy hát. Như vậy có phải để nghe đâu.

Thét rồi không biết làm sao để thoát nạn, Công định lợi dụng tình thế ấy cho đỡ khổ. Anh nghe hát, có thưởng thức điệu đàn, câu ca. Nhưng ác một nỗi là nó chỉ hát vọng-cổ. Mà vọng-cổ là điệu đàn anh ghét nhất. Không phải vì vọng-cổ ủy-mị. Không, nó không đủ ủy-mị để anh sợ mà tránh. Nó ngô-nghe, lố-bịch, không nghệ-thuật gì hết

Trời ! bộ họ sống để mà nghe ca vọng-cổ sao chớ ! Hết rên tới khóc. Vọng-cổ từ trưa tới khuya, từ khuya tới sáng.

Kể từ những ngày ấy, Công kết luận hai điều. : Bình dân không biết lịch sự, bình-dân chưa hiểu nghệ-thuật. Anh còn hoài nghi về lời kết luận thứ nhất. Anh tin như đinh đóng lời kết luận sau.

Công sợ nhất bài "Đêm đông". Không phải điệu Đêm đông tuyệt tác của Nguyễn văn Thương đâu nhé ! Đó cũng là điệu vọng-cổ mà lời là Đêm đông. Nó khỏi sự như thế này : "Đêm đông cô tịch dưới ánh trăng mờ, cảnh vật đìu-hiu của tiết trời thu u ám..."

Trời ơi, văn-chương kỳ lạ, đêm đông mà lại có tiết trời thu !

Nhưng hình như mỗi lần đĩa ấy bắt đầu rên khóc thì Công nghe ở bên chắt lưỡi khen : Hay ! Hay lắm !



Một đêm, sau mấy giờ lổ tai và bộ gân bị hành hạ, Công vừa thiếp ngủ thì bị tiếng la bài hãi làm anh giật mình choàng dậy. Anh lắng tai nghe rõ thì hiểu hết mọi việc : bà hỏa viếng xóm này. Biết rằng có ngày thế nào nạn này cũng xảy đến, Công không hốt hoảng. Anh vội xách va-ly quần áo, tất cả giang-sơn của anh, chạy ra ngoài.

Lửa cháy cách căn anh lối mười căn phố. Đòn bà con nít la khóc inh-ỏi, trong khi đòn ông hè-hụi lo dọn đồ ra. Nhưng không một ai lo chữa lửa hết, không hiểu vì họ không biết tháo-vát, phó mặc cho sở chữa lửa công việc ấy, hay là vì họ thấy chữa cũng vô ích. Nhà khít nhau như là chiến thuyền Tào-Tháo trên sông Xích-Bích, lại làm toàn bằng đồ dẫn hỏa, ai tài nào mà chữa cho được.

Lửa cháy lấn qua hai bên, lấn vô trong sâu. Người ta, từ trong đó chạy ra như kiến. Con nít khóc, đòn bà la, tre, nứa nổ rắc rắc. Mái nhà cứ nối tiếp nhau mà chảy như sáp. Nhiều căn nhà hình như là có chứa dầu xăng trong chai. Khi lửa bò qua đó thì nghe tiếng nổ, rồi ngọn lửa bùng lên một vài giây.

Gió nghe lửa rủ, kéo tới. Lửa gặp gió mừng rỡ, càng hung hăng thêm.

Công vừa muốn bỏ va-ly đi khiêng đồ phụ với họ, thì thấy lửa cháy đã gần tới căn anh. Anh đứng nhìn. Thì lửa cháy căn anh cũng như cháy căn khác, có gì đâu lạ. Nhưng anh vẫn muốn xem. Xem coi khi chính căn nhà mình cháy, cảm tưởng mình ra làm sao.

Anh. nghe sau lưng có tiếng đòn bà hỏi :

- Anh đem ra được cái gì ? Tôi ôm quần áo ra hết.

Đó là tiếng chị hát máy. Công sực nhớ lại vụ hát máy, cười thầm :

"À, thế thì từ đây mình thoát. Trợn đời nhứt định không dám ở gần người có máy hát nữa."

Công nghe vui vui vì anh thấy như là đã trả thù được thằng cha đáng ghét. Và không hiểu sao anh cứ tưởng là cái máy thế nào cũng phải cháy, còn cái nhà thì còn, và từ đây anh khỏi bị nghe hát nữa. Rồi anh nghe anh chồng trả lời :

- Tao đem được hết mớ đĩa vọng-cổ ra.
- Khôn dữ hôn, cái máy mắc tiền không lo, để ôm đĩa !
- À phải, thôi để tao chạy vô lấy, kìa lửa cháy tới kia !

Công rầu lắm, cứ trách sao chị vợ lại khôn quá như vậy. Để cái máy quí ấy cháy cho rồi, có phải đỡ khổ xóm giềng không.

Bỗng có người la :

- Ủy trời ôi, cái "bách-xê" của tôi, để trong học tủ. Thôi, chết tôi rồi !

Đó là tiếng của anh ở căn thứ ba, khít vách anh máy hát như tôi. Anh làm cu-li ở đầu đó, hôm rày bị thương nơi chơn, đi không được. Không hiểu làm thế nào mà anh lết ra được nơi đây.

Thằng cha hát máy vừa chạy vừa day lại hỏi :

- Học tử nào ?
- Học tử ở cái bàn nước đó !

Công thấy thằng cha hát máy không chạy vô căn phố anh ta, mà lại vô căn anh bỏ quên "bách-xê",

Anh ta ra liền. Nhưng lửa đã cháy tới nửa căn nhà anh. Đom đóm đỏ bầm bay tủa ra, tre, nứa nổ lộp-bộp. Anh ta do-dự, rồi bỏ đi chậm chậm trở lại chỗ Công đứng.

- Nè cái "bách-xê" của anh. Bậy quá, tôi lo giùm anh nên lấy "giàn hát máy" không kịp !

Công nghe vợ nó thờ dài :

- Buồn quá anh há ! Từ đây làm sao nghe hát được nữa. Sấm sao cho nổi cái máy khác !

Công cũng buồn chết đi. Và anh hết thấy ghét vợ chồng thằng cha đó nữa.